**NHỮNG CĂN CỨ KHẲNG ĐỊNH TÍNH TẤT YẾU ĐI LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH**

**Th.s Nguyễn Xuân Bé**

Hồ Chí Minh đã nhận ra xu thế lịch sử - Chủ nghĩa xã hội là xu thế tất yếu của lịch sử loài người, từ đó dặt cách mạng giải phóng dân tộc trong phạm trù cách mạng vô sản để đi tới chủ nghĩa xã hội. Hồ Chí Minh đã tiếp cận tính tất yếu của chủ nghĩa xã hội từ khát vọng giải phóng dân tộc, khát vọng độc lập tự do, nó đã được giải quyết được hai yêu cầu của xã hội Việt Nam lúc đó và được lịch sử lựa chọn. Vì vậy, độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội là nội dung cốt lõi của tư tưởng Hồ Chí Minh, trở thành đường lối xuyên suốt cách mạng Việt Nam từ khi có Đảng lãnh đạo.

Việc Hồ Chí Minh khẳng định tính tất yếu đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam có mấy căn cứ sau đây:

***Thứ nhất, Đó là sự lựa chọn của lịch sử***

Trong 30 năm đầu thế kỷ XX lịch sử Việt Nam đã kiểm nghiệm một cách kỹ càng về các con đường cứu nước giải phóng dân tộc

Con đường cứu nước, giải phóng dân tộc trên lập trường tư tưởng phong kiến. Đó là phong trào của các văn thân sĩ phu yêu nước, cùng với nhân dân chống Pháp và sự đầu hàng của triều đình phong kiến. Các phong trào ấy liên tục nổ ra mạnh mẽ và quyết liệt, nhưng do nhiều nguyên nhân và nhất là thiếu một đường lối cứu nước đúng đắn nên đã không đi đến thắng lợi. Thất bại của phong trào Cần Vương cuối thế kỷ XIX đánh dấu chấm dứt con đường cứu nước, giải phóng dân tộc theo hệ tư tưởng phong kiến đã lỗi thời và bị lịch sử vượt qua.

Con đường cứu nước, giải phóng dân tộc trên lạp trường dân chủ tư sản. Đầu thế kỷ XX, dưới tác động của tư tưởng mới, xuất hiện phong trào cứu nước theo lập trường tư sản của Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh, phong trào Đông du của Đong Kinh Nghĩa Thục. Các phong trào yêu nước đầu thế kỷ XX thể hiện đậm nét dân chủ tư sản và tinh thần dân tộc rất cao, song đường lối chính trị không rõ ràng, có những sai lầm đã không phân tích đúng đắn đặc điểm và mâu thuẫn cơ bản của xã hội thuộc địa nữa phong kiến, không dựa vào quần chúng, do đó không tập hợp và thống nhất được lực lượng dân tộc chống đế quốc. Các phong trào đó đều lần lượt thất bại và một lần nữa nó cũng bị chính lịch sử bỏ qua.

Cũng cần khẳng định rằng, đầu thế kỷ XX trên thế giới xuất hiện hai ngả đường của sự phát triển. Chủ nghĩa tư bản (với những điều kiện cơ sở cho nó tồn tại) vẫn tiếp tục phát triển. Bên cạnh đó một con đường mới mẻ, hứa hẹn những triển vọng tốt đẹp lớn lao cho nhân loại – Đó là chủ nghĩa xã hội. Việt Nam lựa chọn con đường nào? Câu hỏi đó đặt ra cho những ai có lương tâm trách nhiệm với vận nước đầu thế kỷ XX tìm câu trả lời.

Chọn ngã đường đi lên chủ nghĩa tư bản? Trước đó, trong lòng xã hội Việt Nam chưa hề có phương thức sản xuất Tư bản chủ nghĩa tồn tại. Đến giữa thế kỷ XIX, cuộc tiếp xúc của dân tộc ta với nền văn minh tư bản ấy đã diễn ra bằng tiếng súng đại bác của những kẻ đi xâm lược. Và cho dù chưa trãi quan giai đoạn Tư bản chủ nghĩa nhưng với cuộc tiếp xúc lịch sử ấy, dân tộc Việt Nam đã không xa lạ gì với chủ nghĩa tư bản bởi 80 năm đô hộ. Cho nên, dù trên thực tế khuynh hướng cứu nước, giải phóng dân tộc theo cách mạng dân chủ tư sản đầu thể kỷ không giành được thắng lợi nhưng khách quan lịch sử cũng đã ngầm khảo nghiệm và khẳng định: Việt Nam không thể chọn con đường này Dân tộc Việt Nam quá hiểu là chủ nghĩa tư bản không thể đem lại độc lập, tự do, hạnh phúc thực sự. Trong thời đại ngày nay, những ai muốn có độc lập tự do, hạnh phúc thực sự chỉ có thể đi theo con đường xã hội chủ nghĩa. Hồ Chí Minh đã thiên tài nhận ra điều ấy và khẳng định dứt khoát điều ấy cho dân tộc Việt Nam từ những năm 20 của thế kỷ XX.

***Thứ hai, Đó là yếu tố thời đại***

Khi khẳng định dứt khoát điều ấy thì cũng có nghĩa khẳng định yếu tố thời đại: Chủ nghĩa tư bản tất yếu sẽ bị thay thế bởi chủ nghĩa xã hội. Tính chất thời đại sẽ là thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới kể từ sau cách Tháng Mười Nga. Hiện nay, tính chất thời đại đó vẫn không thay đổi, giai cấp công nhân vẫn đứng ở vị trí trung tâm của thời đại, làm chủ các lĩnh vực khoa học công nghệ, tin học, sản xuất đời sống đưa xã hội ngày càng tiến bộ. Chủ nghĩa tư bản gần đây đã có sự tự điều chỉnh để thích nghi với điều kiện hoàn cảnh mới, nên vẫn tiếp tục tồn tại song vẫn không thể khắc phục những mâu thuẫn vốn có trong long nó. Đó là mâu thuẫn giữa tính chất xã hội hóa ngày càng cao của lực lượng sản xuất với tính chất chiếm hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa về tư liệu sản xuất trong quan hệ sản xuất của chủ nghĩa tư bản. Chủ nghĩa tư bản bằng sự phát triển của nó đã đẻ ra những nhân tố vật chất và tinh thần cho một xã hội mới cao hơn. Tuy nhiên, nạn nghèo đói, thất nghiệp, hiểm họa môi trường sinh thái, bệnh tật, khủng bố, chiến tranh đang tạo ra trong lòng xã hội tư bản một thế giới bất ổn, không an toàn từ người giàu cho đến người nghèo. Qua đó chúng ta càng thấm thía câu nói của Bác là “….chúng ta đã hy sinh làm cách mạng thì phải làm cho tới nơi, tới chốn….thì mới khỏi hy sinh nhiều lần, thế dân chúng mới có hạnh phúc”

***Thứ ba, Đó là việc xem xét khả năng tiếp cận học thuyết Mác và chủ nghĩa cộng sản ở phương Đông***

Từ việc nghiên cứu về xã hội phương Đông có những đặc điểm khác với xã hội phương Tây mà ở thời mình Mác chưa có điều kiện để nghiên cứu. Trong khi đó khẳng định những quan điểm của Mác nêu lên vẫn đúng ở phương Tây và phương Đông, Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “ Dù sao thì cũng không thể cấm bổ sung “cơ sở lịch sử” của Chủ nghĩa Mác, bằng cách đưa thêm vào đó những tư liệu mà Mác ở thời mình không thể có được” (Hồ Chí Minh: Toàn tập, NxbCTQG, Hà Nội, tập 1, trang 465). Hồ Chí Minh cho rằng, chủ nghĩa cộng sản dễ dàng thâm nhập vào châu Á bởi những truyền thống lịch sử văn hóa nơi đây. (Ở Đông Dương – nơi có những tư tưởng xã hội chủ nghĩa xuất hiện sớm : Phật giáo, Khổng giáo, Lão giáo, nền nông nghiệp lúa nước và tư tưởng hợp tác, cố kết, cộng đồng, chế độ công điền và công xã nông thôn).

Khả năng thích ứng với chủ nghĩa cộng sản ở phương Đông còn bởi do sự tàn bạo của chủ nghĩa tư bản đã tạo ra trong quá trình áp bức nô dịch thực dân ở nơi đây. Chủ nghĩa tư bản du nhập vào phương Đông dù là tự giác hay không tự giác đều tạo ra phương tiện, ý thức cho họ giải phóng. Chủ nghĩa thực dân càng áp bức thì phong trào đấu tranh giải phóng càng mạnh mẽ quyết liệt. Hồ Chí Minh đã dùng một hình ảnh “ Sự tàn bạo của chủ nghĩa thực dân đã chuẩn bị đất rồi, chủ nghĩa xã hội chỉ còn phải làm cái việc là gieo hạt cho công cuộc giải phóng nữa thôi”